

Bản án số: 35/2021/HS-PT
Ngày 22-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khánh Vân;

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Hữu Khoa và ông Vũ Minh Quán.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Hằng - Thư Ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khánh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2021/TLPT-HS ngày 20/8/2021 đối với bị cáo Tráng A S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HS-ST ngày 13/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Tráng A S, sinh ngày 12/9/1991, tại huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái;

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Bố đẻ Tráng PLê S, sinh năm: 1950; Mẹ đẻ: Vàng Thị D1, sinh năm 1950. Cùng trú tại: thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai;

Vợ: Thào Thị Mĩ, sinh năm 1994. Trú tại: thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2014
Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Hoa H - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. (Có mặt)

Bị hại: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1982 (Đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Nguyễn Minh Q. Địa chỉ: Tổ 3, phường T, thành phố C, tỉnh Lào Cai (là bố đẻ bị hại)

2. Chị Phạm Thị Kim O. Địa chỉ: Bản B, xã D2, huyện B, tỉnh Lào Cai (là vợ bị hại).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Minh Q, chị Phạm Thị Kim O: Anh Nguyễn Văn H. Địa chỉ: Tổ 3, phường T, thành phố C, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 02/01/2021, Tráng A S, sinh ngày 12/9/1991, trú tại thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai, điều khiển xe ô tô BKS 24H-001.92 đi từ nhà với mục đích lên chợ T1, thành phố C mua hoa quả về huyện B bán, trên xe có Lù A C1, sinh năm 1995, trú cùng thôn ngôi ghé phụ của xe ô tô. Khoảng 23 giờ cùng ngày, cả hai đi đến chợ Kim Tân mua hoa quả đến khoảng 00 giờ ngày 03/01/2021 mua xong, S và C1 ngủ trên xe đến khoảng 05 giờ cùng ngày thì S điều khiển xe ô tô di chuyển theo đường quốc lộ 4E hướng thành phố Lào Cai đi G, huyện T1 rồi theo tỉnh lộ 151 đến thị trấn L sau đó rẽ phải theo đường X thuộc tổ dân phố số 8, thị trấn L, huyện T1, đến đoạn đường lên dốc và cua về bên phải theo hướng thị trấn L đi huyện B với tốc độ khoảng 50 km/h, do thấy không có phương tiện nào tham gia giao thông nên S chủ quan đã điều khiển xe đi sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình để mở rộng vòng cua. Khi xe do S điều khiển vừa qua đoạn đường cua thì S nhìn thấy xe mô tô BKS 24P6-5860 do Nguyễn Văn D điều khiển chạy ngược chiều đi đến, xe mô tô đi gần sát với vạch sơn kẻ giữa đường, cách xe ô tô của S khoảng 2m -3m lúc này xe ô tô do S điều khiển vẫn đang lưu thông bên phần đường ngược chiều, do khoảng cách giữa hai xe quá gần, S không kịp phanh kịp nhả chân ga để giảm tốc độ xe ô tô đánh lái sang trái để tránh nhưng tai nạn vẫn xảy ra. Xe ô tô do S điều khiển đã đâm vào xe mô tô do anh D điều khiển ngược chiều tại phần đường bên trái hướng thị trấn Tầng Loỏng đi B, vị trí đâm va tại phần đầu của xe ô tô. Sau đâm va, xe mô tô bị bắn ngược lại về phía lề đường bên trái, xe ô tô do S điều khiển mất lái đâm xuống rãnh đường bên trái theo hướng đi của S rồi dừng lại. Hậu quả anh D bị thương sau đó tử vong trên đường đi cấp cứu, 02 xe bị hư hỏng.

Tại kết luận giám pháp y số 11/GĐPY ngày 07/01/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đối với Nguyễn Văn D, kết luận: Hai lỗ mũi, khoang miệng, hai lỗ tai có nhiều máu tươi chảy ra. Một đám sưng nề bầm tím vùng trán bên phải. Nhiều đám xây sát da vùng cằm, ngực trái mặt trước cằm

chân trái. Gãy cung trước xương sườn số 9, 10; gãy đầu dưới hai xương tay phải; vỡ móm khuỷu tay trái phức tạp, gãy đầu dưới xương quay bên trái; gãy phức tạp 1/3 xương giữa đùi phải, gãy kín 1/3 dưới hai xương cẳng chân phải; gãy phức tạp 1/3 giữa xương đùi trái. Mô vùng trán tương ứng vết bầm tím sưng nề thấy tổ chức dưới da, cơ dưới đám sưng nề bầm tím, tụ máu, rạn vỡ xương hộp sọ. Nguyên nhân tử vong do chấn thương sọ não, sốc đa chấn thương.

Tại kết luận định giá tài sản số 07/BB.DG, ngày 29/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bảo Thắng, kết luận: Giá trị phần hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ đen, có số máy 5C6 J116963, số khung RLCS5C6J0FY11696 tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông là 4.115.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HS-ST ngày 13/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Tráng A S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tráng A S 01 (Một) năm tù.

Ngoài ra, bản án còn xử lý vật chứng và tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 23 tháng 7 năm 2021, bị cáo Tráng A S kháng cáo bản án sơ thẩm xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tráng A S giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự xét xử theo hướng: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tráng A S. Sa Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HS-ST ngày 13/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt đối với bị cáo Tráng A S như sau:

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tráng A S 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tráng A S 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Tại phiên tòa, bị cáo Tráng A S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ của vụ án. Vì vậy đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng hơn 05 giờ ngày 03/01/2021, Tráng A S điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát 24H-001.92 đi từ thành phố Lào Cai về huyện Văn Bàn. Khi đi đến đoạn đường Quý Xa thuộc tổ dân phố số 8, thị trấn Tăng Loỏng, S lái xe với tốc độ khoảng 50 km/h, đến đoạn đường dốc và cua về phía bên phải, thấy không có phương tiện nào tham gia giao thông nên S đã điều khiển xe đi sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình để mở rộng vòng cua. Đúng lúc này xe mô tô BKS 24P6-5860 do Nguyễn Văn D điều khiển chạy ngược chiều đi đến, do khoảng cách quá gần nên S không kịp tránh và đã xảy ra va chạm. Hậu quả làm anh D bị thương, sau đó tử vong trên đường đi cấp cứu và 02 xe hư hỏng.

Với hành vi nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HS-ST ngày 13/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo Tráng A S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Tráng A S về việc xin hưởng án treo

Bị cáo Tráng A S có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét áp dụng đầy đủ, đúng pháp luật cho bị cáo. Mức án 01 (Một) năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Tráng A S có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm chứng cứ mới là đơn đề nghị có xác nhận của chính quyền địa phương, đơn thể hiện nội dung: Sau khi gây ra tai nạn khiến anh D tử vong, mặc dù hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo của xã, vợ ốm đau, phải nuôi 04 con nhỏ nhưng bị cáo và gia đình đã tự nguyện bán nhà cửa, ruộng vườn để bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của gia đình bị hại, đến nay gia đình bị hại coi bị cáo như con cái trong gia

định. Ủy ban nhân dân xã Nậm Tha, huyện B, tỉnh Lào Cai đề nghị Tòa án xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Đại diện hợp pháp của bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo bị cáo thành công dân tốt và đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Từ những phân tích trên, xét thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tráng A S về việc xin hưởng án treo.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Tráng A S được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tráng A S. Sa Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HS-ST ngày 13/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt đối với bị cáo Tráng A S như sau:

Tuyên bố bị cáo Tráng A S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tráng A S 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Tráng A S cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự;

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo Tráng A S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Lào Cai;
- CQTHAHS CA H.Bảo Thắng;
- CQĐT CA H.Bảo Thắng;
- TAND H.Bảo Thắng;
- VKSND H.Bảo Thắng;
- Chi cục THADS H.Bảo Thắng;
- Bị cáo;
- Người BC;
- UBND xã Nậm Tha;
- Lưu hồ sơ – AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Khánh Vân